

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ TƯ VẤN QUẢN LÝ DỰ ÁN CTC
VIỆT NAM**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ TƯ VẤN QUẢN LÝ DỰ ÁN CTC VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CTC VIETNAM CONSTRUCTION INVESTMENT AND PROJECT MANAGEMENT CONSULTANT CORPORATION

Tên công ty viết tắt: CTC VIETNAM.,CORP

2. Mã số doanh nghiệp: 0108091676

3. Ngày thành lập: 12/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 6, tổ 1, Phường Giang Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0945008989

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
3.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Công trình dân dụng; - Công trình công nghiệp; - Công trình giao thông; - Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; - Công trình hạ tầng kỹ thuật; - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4290(Chính)
4.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
5.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
6.	Phá dỡ	4311
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
8.	Bán buôn tổng hợp	4690

9.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình; - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế phòng cháy - chữa cháy; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; - Định giá xây dựng: a) Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; b) Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; c) Đo bóc khối lượng; d) Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; đ) Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; e) Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; g) Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng	7110
10.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ vàng miếng)	4662
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
13.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô.	4932
14.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
15.	Cho thuê xe có động cơ	7710
16.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
17.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới, quản lý bất động sản	6820
18.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
19.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

20.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
21.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
22.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
24.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
25.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
26.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
28.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN PHÂN CÔNG	Thôn 2, Xã Hương Ngải, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	25,000	111652643	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	25,000		
2	LÊ THỊ THU HUYỀN	Số 20, ngõ 1, đường Lê Đại Hành, Phường Vĩnh Trại, Thành phố Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	15,000	B4098771	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	15,000		
3	PHẠM NGỌC CẢNH	Đội 10, Xã Nghĩa Thành, Huyện Nghĩa Hưng, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	10,000	162357460	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	10,000		

